

Số: 3102/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Khoáng sản và lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính: “Phê duyệt trữ lượng khoáng sản”; “Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư”; “Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu”; “Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển hình thức thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (trường hợp trình UBND tỉnh)”; “Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu” và “Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý” thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (theo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: dự thảo văn bản thực thi, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC; cập nhật đầy đủ thông tin về TTHC trên Hệ thống một cửa điện tử và Công Dịch vụ công theo phương án đã được phê duyệt.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Thủ tục: Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 170 ngày xuống còn 142 ngày (giảm 28 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 219.447.370 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 191.790.090 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 27.657.280 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,60 %.

II. Thủ tục: Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 19 ngày xuống còn 12 ngày (giảm 07 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 375.448.800 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 237.162.400 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 138.286.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 36,83 %.

III. Thủ tục: Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 16 ngày xuống còn 14 ngày (giảm 02 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 329.283.800 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 229.772.800 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 39.510.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,00 %.

IV. Thủ tục: Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển hình thức thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (trường hợp trình UBND tỉnh)

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 18 ngày (giảm 12 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển hình thức thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 595.756.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 358.693.600 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 237.062.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,79 %.

V. Thủ tục: Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20 ngày xuống còn 18 ngày (giảm 02 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 395.204.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 355.693.600 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 39.510.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10,00 %.

VI. Thủ tục: Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống còn 13 ngày (giảm 02 ngày).

Lý do: Do được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người để phục vụ cho công tác thẩm định.

2. Kiến nghị thực thi:

Điều chỉnh thời gian thực hiện thủ tục Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được nhà nước giao đất để quản lý tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 296.428.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 356.917.600 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 39.510.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13,33 %.